

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2020/HNGĐ-ST**
Ngày: **19/6/2020**
V/v tranh chấp **ly hôn, về nuôi con.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Sang;

2. Bà Phan Thị Nga;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày **19 tháng 6** năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **213/2020/TLST-HNGĐ** ngày **27 tháng 02 năm 2020** về tranh chấp “ly hôn, về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **157/2020/QĐXX-ST** ngày **11 tháng 5** năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị Yến N, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp P 2, xã K, huyện M, tỉnh An Giang (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1995; địa chỉ: ấp T 3, xã A, huyện M, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai nguyên đơn chị Phan Thị Yến N trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc Th tự tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chồng thường hay uống rượu, không quan tâm đến gia đình, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng sâu, đến cách nay hơn 01 năm thì mâu thuẫn trầm trọng và không còn chung sống đến nay. Từ khi không còn chung sống, hai bên không hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay, nhận thấy tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn

Quốc Th. Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh Th1, sinh ngày 06/6/2015 (hiện do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng). Khi ly hôn, chị N yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Về quan hệ tài sản chung: Không có. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, chị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc Th được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Th vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Về ý kiến giải quyết: Về hôn nhân: chị Phan Thị Yến N và anh Nguyễn Quốc Th kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Chợ Mới ngày 23/6/2016, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận, bảo vệ. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th thường hay uống rượu, không quan tâm gia đình và ly thân đến nay. Nay, nhận thấy tình cảm không còn, chị N yêu cầu ly hôn với anh Th, anh Th không có ý kiến phản hồi và không tạo điều kiện cho nhau hàn gắn hạnh phúc vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chị N yêu cầu xin ly hôn với anh Th là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh Th1, sinh ngày 06/6/2015. Hiện cháu Th1 đang sống với chị N. Sau khi ly hôn, chị N yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Th1, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi ly thân cho đến nay, cháu Th1 sống với chị N vẫn phát triển bình thường về thể chất và tinh thần. Để ổn định cuộc sống cho cháu Th1 nên để chị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Do chị N không yêu cầu cấp dưỡng nên không đề cập đến. Về tài sản chung, nợ chung: không có, nên không đề cập giải quyết.

Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xem xét:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Yến N đối với anh Nguyễn Quốc Th.

- Chị Phan Thị Yến N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh Th1, sinh ngày 06/6/2015, anh Nguyễn Quốc Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Phan Thị Yến N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc Th, anh Th có nơi cư trú ấp T 3, xã A, huyện M, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện

Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Quốc Th được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Th là có căn cứ.

[3] Chị Phan Thị Yến N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc Th. Chị N và anh Th có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Theo chị N trình bày, vợ chồng sống hạnh phúc đến cách nay khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chồng thường hay uống rượu, không quan tâm gia đình nên mâu thuẫn ngày càng Nều hơn và không còn chung sống đến nay. Nhận thấy, tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc Th. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án về việc chị N yêu cầu ly hôn và triệu tập anh Th tham gia các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa, nhưng anh Th vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của chị N. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị N và anh Th đã diễn ra trong thời gian dài, nguyên nhân do anh Th thường hay uống rượu, không quan tâm gia đình, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày mâu thuẫn Nều hơn và không còn chung sống cách nay hơn 01 năm. Trong thời gian này, hai bên cũng không tạo điều kiện cho nhau hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu chung sống với nhau cũng không hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là phù hợp theo quy định pháp luật.

[4] Về quan hệ con chung: Chị N xác định, trong thời gian chung sống, chị và anh Th có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh Th1, sinh ngày 06/6/2015 (hiện do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng). Khi ly hôn, chị N yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng không còn sống chung với nhau, cháu Th1 do chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên tâm tư tình cảm của cháu gắn liền với người nuôi dưỡng và trong quá trình giải quyết anh Th cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu này của chị N. Do đó, để chị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Th1 là phù hợp với pháp luật.

[5] Đối với cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị N không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về quan hệ tài sản chung: Chị N trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về quan hệ nợ chung: Chị N trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Yến N đối với anh Nguyễn Quốc Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Yến N được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Th.

Giấy chứng nhận kết hôn số 129, ngày 23 tháng 6 năm 2016 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp cho chị Phan Thị Yến N và anh Nguyễn Quốc Th không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Chị Phan Thị Yến N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh Th1, sinh ngày 06/6/2015 (hiện do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng). Anh Nguyễn Quốc Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phan Thị Yến N cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Quốc Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về quan hệ nợ chung: Không có. Ghi nhận việc chị Phan Thị Yến N xác định không có nợ chung trong thời kỳ hôn nhân, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có người khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, thì chị Phan Thị Yến N và anh Nguyễn Quốc Th phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Phan Thị Yến N phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0008135 do Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 27/02/2020. Chi N đã nộp đủ án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

